TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11 - TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2026/HNGĐ-ST.
Ngày: 11-02-2026.
V/v: Tranh chấp ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 - TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đức Dũng.

Các Hội thẩm Nhân dân:

1. Ông Đỗ Thiết Lập;

2. Ông Trương Hoàng Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thị Phú, là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11 - Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Tây Ninh *tham gia phiên tòa*: Ông Lê Đại Phụng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 - Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 10/2026/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 01 năm 2026 về "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 01 năm 2026, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Trần Văn T, sinh năm 1978; địa chỉ: Ấp Đông H, xã Tân Đ, tỉnh Tây Ninh. CCCD số: 024078000321, ngày cấp: 28-8-2022, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội (vắng mặt).

2. Bị đơn: Ngô Thị T1, sinh năm 1985; địa chỉ: Tổ 13, Ấp 3, xã Tân H1, tỉnh Tây Ninh. CCCD số: 072185000720, ngày cấp: 24-7-2025, nơi cấp: Bộ Công an (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 06-01-2026 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Trần Văn T trình bày:

Về hôn nhân: Ông Trần Văn T và bà Ngô Thị T1 chung sống với nhau từ năm 2022 và có đăng ký kết hôn ngày 16-8-2022 tại Uỷ ban Nhân dân xã Tân Đ, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh (nay là xã Tân Đ, tỉnh Tây Ninh), hôn nhân tự nguyện. Trong quá trình chung sống, vợ, chồng không hợp tính tình, bất đồng quan điểm sống nên thường xuyên cự cãi, gây gổ với nhau và đã sống ly thân từ năm 2023.

Nay tình cảm, hạnh phúc vợ, chồng không còn nên ông T yêu cầu xin ly hôn với bà T1.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn bà Ngô Thị T1 trình bày:

Về hôn nhân: Bà Ngô Thị T1 thống nhất theo lời trình bày của ông Trần Văn T về thời gian chung sống vợ, chồng, đăng ký kết hôn, nguyên nhân mâu thuẫn và thời gian sống ly thân. Nay tình cảm, hạnh phúc vợ, chồng không còn nên bà T1 đồng ý ly hôn theo yêu cầu của ông T.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Tây Ninh phát biểu ý kiến:

- Về thủ tục tố tụng: Hội đồng xét xử, Thẩm phán, Thư ký phiên tòa và các đương sự đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Căn cứ Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông Trần Văn T đối với bà Ngô Thị T1; về con chung: Ông T và bà T1 khai không có; về tài sản chung và nợ chung: Ông T và bà T1 không yêu cầu Toà án giải quyết; về án phí: Ông T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ kết quả tranh luận công khai tại phiên Toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Trần Văn T, bà Ngô Thị T1 vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự trên.

[2] Về hôn nhân: Ông Trần Văn T và bà Ngô Thị T1 chung sống với nhau từ năm 2022 và có đăng ký kết hôn ngày 16-8-2022 tại Uỷ ban Nhân dân xã Tân Đ, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh (nay là xã Tân Đ, tỉnh Tây Ninh) là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Xét trong thời gian chung sống vợ, chồng, ông T và bà T1 không hợp tính tình, bất đồng quan điểm sống nên thường xuyên cự cãi, gây gỗ và đã sống ly thân từ năm 2023. Xét tình cảm vợ, chồng giữa ông T và bà T1 không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được và bà T1 đồng ý ly hôn theo yêu cầu của ông T là tự nguyện nên được Hội đồng xét xử ghi nhận và chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông T đối với bà T1, cho ông T được ly hôn với bà T1.

[3] Về con chung: Ông T và bà T1 khai không có.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Ông T và bà T1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình; các Điều 147, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông Trần Văn T đối với bà Ngô Thị T1. Ông Trần Văn T được ly hôn với bà Ngô Thị T1.

2. Về con chung: Ông Trần Văn T và bà Ngô Thị T1 khai không có.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Ông Trần Văn T và bà Ngô Thị T1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Trần Văn T phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0000142, ngày 06 tháng 01 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh; ông Trần Văn T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Ông Trần Văn T và bà Ngô Thị T1 có quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Đức Dũng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND KV 11 - Tây Ninh;
- THADS tỉnh Tây Ninh;
- UBND xã Tân Đ;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.